

Bài 24

NUỚC CHAM-PA TỪ THẾ KỈ II ĐẾN THẾ KỈ X (1 tiết)

I – Mục tiêu bài học

1. Về kiến thức

HS hiểu được :

- Quá trình thành lập và phát triển của nước Cham-pa, từ nước Lâm Ấp ở huyện Tượng Lâm đến một quốc gia lớn mạnh, sau này đã tấn công cả quốc gia Đại Việt.
- Những thành tựu nổi bật về kinh tế và văn hoá của Cham-pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X.

2. Về tư tưởng, tình cảm

Làm cho HS nhận thức sâu sắc rằng, người Chăm là một thành viên của đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

3. Về kĩ năng

- Tiếp tục rèn luyện kĩ năng đọc bản đồ lịch sử.
- Kĩ năng đánh giá, phân tích.

II – Những điều cần lưu ý

1. Châu Giao do nhà Hán lập gồm 9 quận : Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam, Uất Lâm, Thương Ngô, Đạm Nhī, Chu Nhai, Nam Hải, Hợp Phố. Quận Nhật Nam (từ Hoành Sơn đến Quảng Nam) gồm 5 huyện : Tây Quyến, Chu Ngô, Tỉ Cảnh, Lô Dung và Tượng Lâm. Tượng Lâm là huyện xa nhất về phía nam (từ đèo Hải Vân đến đèo Đại Lãnh), là địa bàn sinh sống của bộ lạc Dừa – tức người Chăm cổ, thuộc nền văn hoá Sa Huỳnh. Chữ viết của người Chăm gần giống như chữ Phạn của Ấn Độ. Người Chăm theo đạo Phật và đạo Bà La Môn của Ấn Độ. Giữa người Chăm và các cư dân khác ở Nhật Nam (tổ tiên các dân tộc Tây Nguyên hiện nay), cũng như với người Việt ở Cửu Chân, vốn có mối quan hệ chặt chẽ từ lâu, chẳng hạn, người Chăm cũng có một số phong tục tập quán như người Việt (ăn trầu cau...) và cũng bị bọn phong kiến phương Bắc thống trị, nên những cuộc nổi dậy của nhân dân Tượng Lâm, Nhật Nam được nhân dân ở Cửu Chân, Giao Chỉ ủng hộ. Ngược lại, nhân dân Tượng Lâm, Nhật Nam cũng đã vùng lên hưởng ứng cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng. Bấy giờ, nhân dân vùng này cũng đã biết sử dụng công cụ bằng sắt và dùng sức kéo của trâu bò. Ngoài ra, họ còn trồng cây ăn quả, cây công nghiệp, khai thác lâm thổ sản và khai mỏ. Đặc biệt, nghề đánh cá và buôn bán với các nước láng giềng phát triển rất mạnh.

2. Vua Lâm Ấp chia nước thành nhiều khu vực dọc theo dải đồng bằng ven biển và không ngừng mở rộng lãnh thổ, về phía bắc đến Hoành Sơn (huyện Tây Quyến, quận Nhật Nam), phía nam đến Phan Rang ngày nay và hợp nhất với bộ lạc Cau. Từ thế kỉ VI, quốc hiệu Lâm Ấp chuyển đổi thành Cham-pa (người Trung Quốc gọi là nước Hoàn Vương), kinh đô đóng ở Sin-ha-pu-ra (Quảng Nam).

Với lực lượng quân sự khá mạnh thời bấy giờ (đạo quân thường trực tới 4 – 5 vạn người), các vua Cham-pa nhiều lần đem quân tấn công các nước láng giềng. Ngược lại, Cham-pa cũng thường bị các lực lượng quân sự nước ngoài đánh phá.

III – Gợi ý về tiến trình thực hiện bài học

1. Giới thiệu bài mới

Đến cuối thế kỉ II, nhà Hán suy yếu, không thể kiểm soát nổi các vùng đất phụ thuộc, nhất là các đất xa ở Giao Châu. Nhân dân huyện Tượng Lâm, huyện xa nhất của quận Nhật Nam, đã lợi dụng được cơ hội đó, nổi dậy lật đổ ách thống trị của nhà Hán lập ra nước Lâm Ấp, sau đổi thành Cham-pa. Nhân dân Cham-pa vốn khéo tay, cần cù, đã xây dựng được quốc gia khá hùng mạnh. Họ đã để lại cho đời sau nhiều thành quách, đền tháp và tượng rất độc đáo. Quan hệ giữa nhân dân Cham-pa với các cư dân khác ở Giao Châu rất mật thiết trong đời sống vật chất và tinh thần.

2. Thiết bị và tài liệu cần cho bài học

- GV phóng to lược đồ : "Giao Châu và Cham-pa giữa thế kỉ VI-X" (trong SGK).
- Sưu tập tranh, ảnh về đền, tháp Chăm.

3. Các bước thực hiện bài mới

a) Dạy và học bài mới

Mục 1 – Nước Cham-pa độc lập ra đời

GV dùng lược đồ "Giao Châu và Cham-pa giữa thế kỉ VI-X" để :

- Giới thiệu vị trí nước Cham-pa.
 - Nêu hoàn cảnh ra đời của nước Cham-pa : Thế kỉ II, nhân dân Giao Châu nhiều lần nổi dậy, nhà Hán tỏ ra bất lực, nhất là đối với các huyện xa. Lợi dụng cơ hội đó, nhân dân Tượng Lâm đã nổi dậy lật đổ chính quyền đô hộ nhà Hán, lập ra nước Lâm Ấp.
 - Giới thiệu quá trình đổi tên từ Lâm Ấp đến Cham-pa.

GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi : "Em có nhận xét gì về quá trình thành lập và mở rộng nước Cham-pa ?" (diễn ra trên cơ sở liên kết và hoạt động quân sự...).

Mục 2 – Tình hình kinh tế, văn hoá Cham-pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X

GV yêu cầu HS đọc đoạn đầu của mục này và nêu những biểu hiện cụ thể về đời sống kinh tế của nhân dân Cham-pa :

– Nguồn sống chủ yếu của cư dân Cham-pa là nông nghiệp trồng lúa nước, mỗi năm hai vụ. Họ còn làm ruộng bậc thang ở sườn đồi, núi.

– Ngoài trồng lúa, họ còn trồng các loại cây công nghiệp, cây ăn quả, khai thác lâm thổ sản, đánh cá và buôn bán với các nước trong vùng.

GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi : "Em hãy nhận xét về trình độ phát triển kinh tế của Cham-pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X." (nhân dân Cham-pa đã đạt được trình độ phát triển kinh tế như nhân dân các vùng xung quanh, thể hiện qua những ý sau :

- Biết sử dụng công cụ bằng sắt và sức kéo của trâu bò.
- Biết trồng lúa một năm hai vụ, biết trồng các loại cây ăn quả, cây công nghiệp, và buôn bán với người nước ngoài).

Phần giảng về chữ viết, tôn giáo, phong tục tập quán và nghệ thuật, GV trình bày như SGK.

Tiếp theo, GV có thể nêu câu hỏi cho HS : "Thành tựu văn hoá quan trọng nhất của người Chăm là gì ?"

– GV hướng dẫn HS quan sát các *hình 52, 53*, để rút ra nhận xét : Nhân dân Cham-pa sáng tạo ra một nền nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc độc đáo, mang đậm tính cách và tâm hồn của người Chăm.

Cuối cùng, GV trình bày mối quan hệ giữa người Chăm với các cư dân Việt ở các quận khác của Giao Châu (như SGK).

b) Sơ kết bài học và chuẩn bị cho bài tiếp theo

GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi cuối bài :

- Nước Cham-pa thành lập và phát triển như thế nào ?
- Những thành tựu về văn hoá và kinh tế của Cham-pa.

GV yêu cầu HS làm đề cương trả lời các câu hỏi của bài 25, chuẩn bị cho tiết Ôn tập chương III.

c) Gợi ý về câu hỏi kiểm tra

- Tình hình kinh tế Cham-pa ở các thế kỉ II – X.
- Kinh đô của Cham-pa đóng ở đâu ? Cham-pa có những thành tựu văn hoá nào ?

IV – Tài liệu tham khảo

Từ lâu, giữa nước ta và các nước phương Nam đã có nhiều quan hệ giao lưu kinh tế và văn hoá. Sứ giả, thuyền buôn Gia-va và các nước phương Nam khác thường qua lại các hải cảng ở Trung và Bắc Bộ nước ta. Thời Đường, nhiều vị sư người Việt trên đường sang Ấn Độ học đạo Phật đã ghé thăm các nước Nam Hải, trong đó có nhiều người giỏi các ngôn ngữ phương Nam (Mã Lai, chữ Phạn...).

Sau khi bị Lưu Phương đánh bại (605), các vua Cham-pa bên ngoài tản ra thần phục vua Tuỳ, nhưng bên trong ra sức khôi phục quốc gia Cham-pa, giành lại đất Nhật Nam.

Nhà Đường không kiểm soát được các châu ở phía nam Hoành Sơn. Trị sở của các châu này đều đặt ở phía nam Hoan Châu (Hà Tĩnh). Năm 803, Cham-pa đem quân tiến công bắc Hoành Sơn, chiếm châu Hoan, châu Ái (Nghệ - Tĩnh, Thanh Hoá) và đặt quan cai trị ở đó. Bọn quan quân nhà Đường không chống cự nổi. Mãi đến năm 809, Trương Châu mới đánh lui được quân Cham-pa khỏi châu Hoan và châu Ái. Khi Khúc Thừa Dụ xây dựng nền độc lập ở phía bắc thì biên giới Cham-pa đã ở Hoành Sơn.

(Theo : *Lịch sử Việt Nam*, Tập I, NXB Khoa học xã hội, HN, 1971, tr.125)